TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 75/2017/HSPT
Ngày 19-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dương

Ông Lê Ngọc Phương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Ngọc Anh - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2017/HSPT ngày 13/9/2017 đối với bị cáo PNT, DVT do có kháng cáo của các bị cáo này đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. PNT, sinh năm 1982 tại Hải Phòng; trú tại: Xóm 2, thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; con ông D và bà E (đều đã chết); có vợ là F, sinh năm 1983 và 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 25/01/2017, tạm giữ từ ngày 26/01/2017 đến ngày 27/01/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. DVT, sinh năm 1982 tại Hải Phòng; trú tại: Thôn 1, xã G, huyện H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông I, sinh năm 1947 và bà J, sinh năm 1945; có vợ là K, sinh năm 1982 và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 25/01/2017, tạm giữ từ ngày 26/01/2017 đến ngày 27/01/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Các bị cáo LXT, PVL, NQP, NVT, PVK, TTD, DNN, NVP, TVH, NTD, PVA, NTL, NVQ và NVK không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/01/2017, Công an huyện An Dương bắt quả tang tại phân xưởng cơ khí thuộc Công ty TNHH MTV TL ở thôn C, xã L, huyện C, thành phố Hải Phòng có một số đối tượng đang đánh bạc ăn tiền dưới hình thức "xóc đĩa". Các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: PNT, DVT, PVL, NQP, NVT, PVK, TTD, DNN, NVP, TVH, NTD, PVA, NTL, NVQ, NVK. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn, 400.000 đồng và 01 ví da bên trong có 5.525.000 đồng, 01 giấy phép lái xe và 01 đăng ký xe mang tên NQP. Ngoài ra, cơ quan Công an thu giữ trên người PNT 30.000 đồng, DVT 9.100.000 đồng, PVL 8.440.000 đồng, NVT 3.400.000 đồng, PVK 6.250.000 đồng, TTD 3.000.000 đồng, DNN 1.025.000 đồng, NVP 5.150.000 đồng, TVH 3.400.000 đồng, PVA 100.000 đồng, NTL 4.590.000 đồng, VMT 948.000 đồng, DVL 3.511.000 đồng, NTB 127.000 đồng. Tạm giữ 01 áo khoác treo trên ghế của anh DQD trong túi áo có 5.000.000 đồng. Tổng số tiền Cơ quan Công an đã thu giữ là 59.996.000 đồng.

Trong vụ án còn có các đối tượng VMT, NTB và DVL có mặt tại nơi đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không khởi tố, đồng thời trả lại 9.586.000 đồng cho những người này.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đều khai nhận:

Khoảng 13h ngày 25/01/2017, PNT vào phân xưởng cơ khí của Công ty thấy có một bát, một đĩa sứ và 04 quân vị hình tròn để sẵn ở dưới nền nhà. PNT cầm bộ bát đĩa lên và nói: *"anh em ơi chia lại lương"*. Mọi người đồng ý chơi thì PNT đứng ra xóc cái cho mọi người đặt cửa chẵn, lẻ. số tiền đặt cửa thấp nhất là 50.000 đồng, mức cao không hạn chế. Khi tham gia đánh bạc, các bị cáo đã dùng số tiền để đánh bạc cụ thể như sau: PNT sử dụng 2.730.000 đồng, NVP sử dụng 150.000 đồng; NTL sử dụng 50.000 đồng; NQP sử dụng 5.525.000 đồng, PVK sử dụng 350.000 đồng; DVT sử dụng 9.250.000 đồng, TTD sử dụng 200.000 đồng, PVA sử dụng 50.000 đồng, NVT sử dụng 3.300.000 đồng, NVQ sử dụng 50.000 đồng, DNN sử dụng 200.000 đồng, PVL sử dụng 8.540.000 đồng, NTD sử dụng 100.000 đồng, NVK sử dụng 50.000 đồng, TVH sử dụng 150.000 đồng, LXT sử dụng 400.000 đồng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 31.095.000 đồng. Chơi được một lát, LXT do có việc riêng nên không chơi nữa, ra về trước. Cả bọn chơi đến 14h30' cùng ngày thì bị Công an huyện An Dương kiểm tra bắt quả tang. Các bị cáo đều khai trong khi đánh bạc chỉ có một mình bị cáo PNT xóc cái và không biết ai là người chuẩn bị bát đĩa cùng quân vị. Khi bị bắt, Cơ quan Công an thu giữ tại chiếu bạc 5.925.000 đồng; thu trong người các đối tượng 44.485.000 đồng, trong đó có 22.120.000 đồng dùng để đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 31/7/2017 của Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- PNT 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2017 đến ngày 27/01/2017). Phạt tiền bị cáo 05 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

- DVT 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2017 đến ngày 27/01/2017). Phạt tiền bị cảo 05 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác; về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017, bị cáo PNT, DVT có đơn kháng cáo với nội dung xin được cải tạo ngoài xã hội.

Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo PNT 12 tháng tù, bị cáo DVT 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin được cải tạo ngoài xã hội của các bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo với mức án như vậy là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo đã cung cấp được thêm các tình tiết mới: Bị cáo PNT có Đơn xác nhận của chính quyền địa phương trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ mất sớm phải ở với ông nội, vợ bỏ đi và nuôi con nhỏ; bị cáo có ông nội được tặng Huy chương chiến thắng hạng Nhất, Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy, Huân chương kháng chiến hạng Ba. Bị cáo DVT có Đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương về việc có con gái bị mắc bệnh tim bẩm sinh; bố bị cáo có đơn đề nghị xác nhận Huân chương chống Mỹ cứu nước có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nơi làm việc cụ thể; hành vi phạm tội là tự phát nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo cho hưởng án treo theo Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Các bị cáo PNT, DVT, LXT, PVL, NQP, NVT, PVK, TTD, DNN, NVP, TVH, NTD, PVA, NTL, NVQ và NVK có hành vi đánh bạc dưới hình thức "xóc đĩa" tại Công ty TNHH MTV TL ở thôn C, xã L, huyện C, thành phố Hải Phòng. Khi đang chơi thì bị Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng bắt quả tang. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc được xác định là 31.095.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo PNT, DVT, LXT, PVL, NQP, NVT, PVK, TTD, DNN, NVP, TVH, NTD, PVA, NTL, NVQ và NVK về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 148 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Xét kháng cáo của các bị cáo PNT, DVT:

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định bị cáo PNT và DVT có vai trò chính trong vụ án: Bị cáo PNT là người hô hào rủ rê và là người xóc cái; bị cáo DVT là người có số tiền đánh bạc nhiều nhất. Bị cáo PNT, DVT chỉ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo PNT, DVT đã cung cấp các tình tiết mới:

- Bị cáo PNT: Có Đơn xác nhận của chính quyền địa phương trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ mất sớm phải ở với ông nội, vợ bỏ đi và nuôi con nhỏ; bị cáo có ông nội được tặng Huy chương chiến thắng hạng Nhất, Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy, Huân chương kháng chiến hạng Ba.

- Bị cáo DVT: Có Đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương về việc có con gái bị mắc bệnh tim bẩm sinh; bố bị cáo có đơn đề nghị xác nhận Huân chương chống Mỹ cứu nước có xác nhận của chính quyền địa phương.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

Xét thấy các bị cáo đánh bạc là hoàn toàn tự phát, không có sự phân công nhiệm vụ cũng như sự canh gác, đề phòng. PNT đi vào nhà kho và thấy dụng cụ đánh bạc có sẵn trong đó nên mới hô "anh em ơi chia lại lương", mọi người đồng ý chơi thì PNT đứng ra xóc cái. Các bị cáo đều là công nhân Công ty TNHH MTV TL, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân không có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên chỉ cần để các bị cáo cải tạo ngoài xã hội thể hiện sự khoan hồng pháp luật

theo Điều 60 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa bản án sơ thẩm: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo PNT, DVT.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- PNT 12 *(Mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 *(Hai mươi tư)* tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo PNT cho UBND xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- DVT 9 *(Chín)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 *(Hai mươi tư)* tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo DVT cho UBND xã G, huyện H, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 31/2017/HSST ngày 31/7/2017 của Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHP;
- VKSND cấp sơ thẩm;
- PV27 Công an TPHP;
- Công an cấp sơ thẩm;
- Toà án cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Tuấn